

Bài 6. THỰC HÀNH :

ĐỌC, PHÂN TÍCH LƯỢC ĐỒ PHÂN BỐ DÂN CƯ VÀ CÁC THÀNH PHỐ LỚN CỦA CHÂU Á

I. MỤC TIÊU CỦA BÀI HỌC

Sau bài học, HS biết :

- Quan sát, nhận xét lược đồ, bản đồ châu Á để nhận biết đặc điểm phân bố dân cư : nơi đông dân (vùng ven biển của Nam Á, Đông Nam Á, Đông Á), nơi thưa dân (Bắc Á, Trung Á, bán đảo A-ráp) và nhận biết vị trí các thành phố lớn của châu Á (vùng ven biển Nam Á, Đông Nam Á, Đông Á).

- Liên hệ các kiến thức đã học để tìm các yếu tố ảnh hưởng tới sự phân bố dân cư và phân bố các thành phố của châu Á : khí hậu, địa hình, nguồn nước.

- Vẽ được biểu đồ và nhận xét sự gia tăng dân số đô thị của châu Á.

- Trình bày lại kết quả làm việc.

II. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN CHÚ Ý CỦA BÀI HỌC

1. Trọng tâm của bài

- Phân tích lược đồ, bản đồ để nhận biết đặc điểm phân bố dân cư châu Á.

- Phân tích lược đồ, bản đồ để nhận biết vị trí một số thành phố lớn của châu Á.

2. Nội dung chi tiết

- Cần yêu cầu HS ôn lại những bài đã học có kiến thức liên quan đến các yếu tố ảnh hưởng đến sự phân bố dân cư

- Các yếu tố tự nhiên thường ảnh hưởng tới sự phân bố của dân cư và đô thị là :

+ *Khí hậu* : nhiệt đới, ôn hoà thuận lợi cho mọi hoạt động của con người.

+ *Địa hình* : vùng đồng bằng, trung du (đồi, gò) thuận lợi cho việc sinh hoạt, sản xuất nông nghiệp, nhất là đối với nền nông nghiệp lúa nước vốn phổ biến ở khu vực Đông Á, Đông Nam Á và Nam Á, nơi dân cư tập trung đông đúc ở các đồng bằng châu thổ.

- + *Nguồn nước* : các lưu vực sông là nơi dân cư tập trung đông.
- + Sự phân bố của các thành phố lớn của châu Á còn phụ thuộc vào vị trí địa điểm được chọn để xây dựng thuận lợi cho việc giao lưu với các điểm quần cư, các khu vực khác, như ven sông, bờ biển, đầu mối giao thông.

III. CÁC THIẾT BỊ DẠY HỌC CẦN THIẾT

- Lược đồ trống của HS (từ tập Atlas hoặc được vẽ từ lược đồ trong SGK).
- Hộp màu sáp hoặc bút chì màu.
- Bản đồ các nước trên thế giới.

IV. GỢI Ý TIẾN TRÌNH THỰC HIỆN BÀI HỌC

GV yêu cầu HS nêu mục tiêu của bài học và GV cho biết cách thức thực hiện bài thực hành : HS làm việc theo nhóm và cá nhân với lược đồ và bản đồ các nước trên thế giới.

- GV chia HS trong lớp thành nhóm 4 – 5 em và nêu các bước hoạt động của nhóm, yêu cầu kết quả cần đạt ; cử nhóm trưởng, thư kí.

Mục 1. Đọc và phân tích Lược đồ mật độ dân số và các thành phố lớn châu Á

GV hướng dẫn chung các nhóm đọc các yêu cầu của SGK , GV nhắc lại cách làm việc với lược đồ và đề nghị HS đọc các kí hiệu mật độ dân số, sử dụng kí hiệu để nhận biết nơi thưa dân, đông dân của châu Á, nhận xét loại mật độ dân số nào chiếm diện tích lớn nhất ; dùng màu sáp hoặc bút chì màu tô màu bản đồ (lược đồ) của tập bản đồ hoặc lược đồ do HS tự vẽ ;

Để tìm những nguyên nhân dẫn đến sự phân bố dân cư rất không đồng đều của châu Á, HS dùng bản đồ (lược đồ) tự nhiên và những kiến thức về địa hình, khí hậu, mạng lưới sông ngòi của châu Á ; so sánh và nhận biết đặc điểm tự nhiên của những vùng đông dân, thưa dân ; trao đổi trong nhóm tìm những yếu tố ảnh hưởng tới sự phân bố dân cư (các yếu tố như đã được nêu trong phần những vấn đề cần lưu ý, GV có thể gợi ý cho HS). Kết quả đọc lược đồ và phân tích sự phân bố của dân cư châu Á có thể được nhóm trình bày vào bảng như sau :

Mật độ dân số	Nơi phân bố	Loại mật độ dân số nào chiếm ít và nhiều diện tích nhất ở châu Á	Lí do của mức độ tập trung dân cư châu Á
> 100 ng/km ²	Ven biển Nhật Bản, phần Đông Trung Quốc, ven biển Việt Nam, Phi-líp-pin ; một số đảo của In-đô-nê-xi-a, Nam Thái Lan, vùng ven biển của Ấn Độ		
51-100 ng/km ²		
1-50 ng/km ²		
< 1 ng/km ²		

GV cho các nhóm trao đổi kết quả làm việc, nhận xét, bổ sung và báo cáo trước lớp về những nhận xét và bổ sung này. Có thể đánh giá kết quả làm việc của từng nhóm.

Mục 2. Điền tên các thành phố lớn

– GV cùng HS nhận biết các nước có tên trong bảng 6.1 trên bản đồ các nước trên thế giới để từ đó xác định vị trí các thành phố của những nước này. (Trong quá trình này GV có thể nêu một vài câu chuyện ngắn gọn với các thành phố của các nước như Bát-đa, nơi xuất xứ của truyện một nghìn một đêm lẻ...).

– Vị trí các thành phố đã được đánh dấu bằng chấm tròn và ghi chữ cái đầu của tên thành phố, HS tìm và ghi cho đúng vào lược đồ của cá nhân.

– Yêu cầu HS trao đổi kết quả trong nhóm để bổ sung hay chuẩn xác kiến thức và cùng nhận xét vị trí của các thành phố đông dân (thường ở vùng ven biển, đồng bằng châu thổ) và tìm nguyên nhân của hiện tượng này.

– Đại diện một nhóm lên báo cáo kết quả.

GV cần thu thập thông tin về kết quả làm việc của cá nhân HS (do chính các nhóm thông báo) và của các nhóm bằng cách cho HS tự so sánh kết quả và thông báo lại (giơ tay cho GV biết mức độ đúng của cá nhân, nhóm hoặc GV tự kiểm tra nhanh HS).